TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98**/2024/QĐST-HN&GĐ	*Y, ngày 12 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **131**/2024/TLST/HNGĐ, ngày 5 tháng 03 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L – sinh ngày 23/11/1983;

Trú tại: xóm B, xã P, huyện Y, Nghệ An

- Bị đơn: Anh Đặng Thiên S - sinh ngày 20/10/1984.

Địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện Y, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212,Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; Điều 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị L và anh Đặng Thiên S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị L và anh Đặng Thiên S thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thỏa thuận giao 02 con chung là: Đặng Thiên V – giới tính: Nam – sinh ngày 15/10/2012; Đặng Nguyên A – giới tính: Nam – sinh ngày 12/12/2014 cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Anh Đặng Thiên S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị L 5.000.000 đồng/1 con chung/tháng(02 con chung là 10.000.000 đồng/tháng) cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 04 năm 2024.

Anh S không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận chị L nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002629, ngày 05/03/2024), hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Đặng Thiên S chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã P(ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Công Hưng